

QUYẾT ĐỊNH

Phân công thực hiện Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng
giai đoạn 2011 - 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày
10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP
ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính
phủ về phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn
triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 57/QĐ-TTg
ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch bảo
vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020. Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết
định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công thực hiện Kế
hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011- 2020 tại Quyết định này, Thủ
trưởng các đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển
khai thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước, định kỳ báo cáo gửi Văn
phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn
2011-2020 để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2. Giao Tổng cục Lâm nghiệp, Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011- 2020 tổng hợp, theo dõi, báo cáo tình hình thực hiện, kịp thời đề xuất các giải pháp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ đạo nhà nước trong việc triển khai Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b.cáo);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Văn phòng BCĐ Nhà nước;
- Lưu: VT, TCLN.



Cao Đức Phát

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011- 2020

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-BNN-TCLN ngày 15 tháng 03 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
I	2	3	4	5	6
I Bảo vệ rừng					
1	Bảo vệ và sử dụng bền vững 13.388.000 ha rừng hiện có, 14.273.000 ha rừng vào năm 2015 và 15.073.000 ha vào năm 2020.	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Ban QLDA LN, các địa phương liên quan	100% diện tích rừng theo kế hoạch được bảo vệ	2012-2020
2	Thực hiện các giải pháp nhằm giảm căn bản tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan	Giảm 50% số vụ vi phạm pháp luật về BVR	2012-2020
3	Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa lâm nghiệp theo phuong châm bảo vệ rừng là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng, hộ gia đình và cá nhân.	Tổng cục Lâm nghiệp	Trung tâm KNQG, các Viện, Trường và địa phương liên quan	Diện tích, số hộ, số cộng đồng tham gia bảo vệ rừng	2012-2020
4	Củng cố và xây dựng lực lượng bảo vệ rừng từ trung ương đến cơ sở; tăng quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của lực lượng kiềm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và thura hành pháp luật.	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính, Vụ Pháp chế	Mạng lưới bảo vệ rừng được xây dựng tại 100% các xã có rừng; Lực lượng kiềm lâm được tăng cường về số lượng, chất lượng và trang bị. Thẩm quyền và hiệu lực của lực lượng kiềm lâm được tăng cường.	2012-2014
5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan	Số cuộc thanh tra định kỳ và đột xuất; Số vụ việc được phát hiện và xử lý	Hàng năm

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chi tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
6	Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp .	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan.	Báo cáo tình hình thực hiện luật pháp BVR hàng năm.	Hàng năm
7	Xây dựng và triển khai cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và các quy định về trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.	Tổng cục Lâm nghiệp.	Vụ Tài chính,Vụ Pháp chế.	Hoàn thành cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và sớm đưa vào áp dụng. Hoàn thành quy định về trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác trong năm 2012.	2012-2015
II Phát triển rừng					
1	Trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất và trồng lại rừng sau khai thác	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả trồng các loại rừng hàng năm	2012-2020
2	Khoanh nuôi tái sinh rừng phòng hộ, đặc dụng và sản xuất	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả khoanh nuôi tái sinh các loại rừng hàng năm	2012-2020
3	Cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả cải tạo rừng tự nhiên hàng năm theo quy trình, hướng dẫn của Bộ NN&PTNT	2012-2020
4	Trồng cây phân tán	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.	Số lượng cây phân tán được trồng hàng năm	2012-2020
5	Nâng cao chất lượng rừng tự nhiên	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Khoa học công nghệ, Viện nghiên cứu, các trường chuyên nghiệp có đào tạo Lâm nghiệp, các địa phương.	Trữ lượng và sản lượng rừng tăng	2012-2020

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
III	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức	 Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ			
1	Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng của rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Đài tiếng nói VN; đài truyền hình VN, VTC; các báo đài trung ương và địa phương	Thời lượng phát thanh và phát sóng hàng tháng. Số tin bài và ấn phẩm hàng tháng được đăng tải trên các báo, tạp chí và Internet Số tác phẩm về đề tài rừng được hoàn thành	Hàng năm
2	Tăng cường giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trong nhân dân, nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân; vận động các hộ gia đình sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng; thay đổi nhận thức, tập quán kinh doanh sản xuất lâm nghiệp quảng canh sang thăm canh, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành có liên quan; chính quyền các cấp; các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình.	Số thôn bản, số lượt người được phổ biến, tuyên truyền về BVR; Số hộ sống gần rừng ký cam kết BVR, ...	Hàng năm
IV	Quản lý quy hoạch và đất lâm nghiệp				
1	Thiết lập lâm phận quốc gia ổn định theo hệ thống tiêu khu, khoanh, lô trên bản đồ và cắm mốc ranh giới ba loại rừng trên thực địa.	Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương	Hoàn thành việc thiết lập lâm phận quốc gia và cắm mốc ranh giới ba loại rừng trên thực địa	2012-2015
2	Quy hoạch phát triển công nghiệp chế biến và thương mại lâm sản gắn với rà soát và xây dựng các vùng trồng rừng nguyên liệu công nghiệp tập trung.	Cục Chế biến nông lâm thủy sản và nghề muối	Tổng cục LN, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Hoàn thành quy hoạch phát triển công nghiệp CB&TM lâm sản gắn với rà soát và xây dựng các vùng trồng rừng nguyên liệu công nghiệp tập trung.	2012-2015

Đầu

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Thực hiện tổng điều tra và kiểm kê rừng theo định kỳ, xây dựng hồ sơ thống nhất về rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương		Định kỳ 5 năm/lần
V	Giao rừng và cho thuê rừng				
1	Tổng kết, hoàn thiện chính sách khoán bảo vệ rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương	Hoàn thành tổng kết, hoàn thiện chính sách khoán bảo vệ rừng	2012-2013
2	Đẩy nhanh tiến độ giao, cho thuê rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các địa phương	Giao 50% diện tích rừng cho các tổ chức, cộng đồng, cá nhân và hộ gia đình	2012-2015
3	Nghiên cứu, triển khai mô hình đồng quản lý rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, các vườn quốc gia, khu BTTN.	60% vườn quốc gia, khu BTTN được triển khai mô hình đồng quản lý rừng	2012-2015
VI	Khoa học, công nghệ và khuyến lâm				
1	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quy phạm kỹ thuật về phòng chống cháy, chữa cháy rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Pháp chế, KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về phòng chống cháy, chữa cháy rừng được ban hành	2012-2015
2	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình, quy phạm kỹ thuật về khai thác sử dụng rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Pháp chế; KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về khai thác sử dụng rừng được ban hành	2012-2015

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quy phạm kỹ thuật về trồng rừng thâm canh	Tổng cục Lâm nghiệp 	Vụ Pháp chế; KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về trồng rừng thâm canh được ban hành	2012-2015
4	Rà soát sửa đổi bổ sung hệ thống định mức KTKT cho ngành lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ; KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Hệ thống định mức KTKT được ban hành và áp dụng	2012-2015
5	Đẩy mạnh nghiên cứu chuyển giao khoa học kỹ thuật	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Tổng cục Lâm nghiệp; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; Trung tâm Khuyến nông quốc gia; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Khoa học kỹ thuật được ứng dụng vào sản xuất	2012-2015
6	Nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng rừng có năng suất cao, chất lượng tốt	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Tuyển chọn được tập đoàn giống cây trồng rừng và đưa vào trồng rừng	2012-2015

Đ/c:...

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
7	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng TNR, giá trị sử dụng rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Giá trị sử dụng rừng tăng	2012-2015
8	Ứng dụng trang thiết bị khai thác chế biến công nghệ tiên tiến phù hợp	Tổng cục Lâm nghiệp	Tổng cục LN, các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng	2012-2015
9	Cung cấp hệ thống khuyến lâm cơ sở	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Tổng cục LN, các địa phương	100% tổ chức khuyến lâm được cung cấp	2012-2015
10	Xây dựng các dự án và mô hình khuyến lâm	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Tổng cục LN, các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương, Tổng Công ty LNVN	04 mô hình khuyến lâm được thực hiện và nhân rộng	2012-2015
VII	Hợp tác quốc tế và xúc tiến thương mại				
1	Tham gia các hoạt động chung của các cam kết quốc tế	Tổng cục LN	Vụ HTQT, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2020
2	Đàm phán và ký kết các thỏa thuận về quản trị rừng, thực thi lâm luật... với các tổ chức và đối tác thương mại quốc tế	Tổng cục LN	Vụ HTQT, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2015

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Xây dựng và triển khai các hiệp định hợp tác với các nước tiểu vùng sông Mekong	Vụ Hợp tác quốc tế	Tổng cục LN, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2015
4	Triển khai các hoạt động hội nhập quốc tế trong khuôn khổ hợp tác ASEAN	Vụ HTQT	Tổng cục LN, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2020
5	Nghiên cứu thị trường, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại	Cục Chế biến thương mại NLS và Nghề muối	Tổng cục LN, Vụ HTQT, Vụ Tài chính		2012-2015
6	Đổi mới trong quản lý lưu thông hàng hóa lâm sản đảm bảo nguồn gốc hợp pháp.	Cục Chế biến thương mại NLS và Nghề muối	Tổng cục LN, Vụ HTQT, Vụ Tài chính		2012-2015
VIII	Xây dựng, triển khai các đề án, dự án trọng điểm				
1	Dự án trồng rừng chắn sóng bảo vệ đê biển chống xâm thực ven biển	Tổng cục LN	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Ban QLDA LN	Dự án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
2	Dự án trồng, bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn các lưu vực sông	Tổng cục LN	Vụ KH, Vụ Tài chính, Ban QLDA LN	Dự án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
3	Đề án nâng cao năng suất rừng trồng và làm giàu rừng tự nhiên	Tổng cục LN	Các Viện, trường, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
4	Đề án trồng rừng biên giới gắn với định canh định cư	Tổng cục LN	Cục KTHT và PTNT; Trung tâm KNQG, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015

Tuan

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
5	Đề án cấp giấy chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế	Tổng cục LN	Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
6	Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước về lâm nghiệp	Tổng cục LN	Vụ TCCB, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
7	Đề án xây dựng phát triển mạng lưới chế biến thương mại lâm sản	Cục Chế biến thương mại NLS và nghề muối	Tổng cục LN, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Tổng Cty LNVN	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
8	Đề án nâng cao năng lực kiểm lâm	Tổng cục LN	Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ TCCB	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
IX	Rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản pháp quy				
1	Rà soát cơ chế chính sách hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát cơ chế chính sách hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng.	2012-2013
2	Sửa đổi bổ sung Nghị định số 99/2009/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Tổng cục LN	Vụ Tài chính; Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
3	Sửa đổi bổ sung Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
4	Sửa đổi bổ sung Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013

Tulau

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
5	Sửa đổi bổ sung Nghị định 01/CP ngày 04 tháng 01 năm 1995 và Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về việc giao khoán rừng đất lâm nghiệp.	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
6	Xây dựng chính sách đối với rừng phòng hộ	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
7	Xây dựng chính sách khai thác gỗ và lâm sản	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
8	Xây dựng chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, đào tạo nghề lâm nghiệp	Tổng cục LN	Vụ Kế hoạch; Vụ TCCB, các trường chuyên nghiệp có đào tạo LN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
9	Xây dựng cơ chế, chính sách tái cấu trúc đối với công ty LN thuộc sở hữu nhà nước	Tổng cục LN	Ban ĐM&QLDN, Tổng Công ty LNVN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
10	Xây dựng và thực hiện cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và giá trị rừng	Vụ Tài chính	Tổng cục LN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
11	Sửa đổi, đề xuất đổi mới cơ chế chính sách lưu thông hàng hóa lâm sản	Cục Chế biến thương mại NLS và nghề muối	Vụ Tài chính, Tổng cục LN;	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
12	Xây dựng và thực hiện việc quản lý chứng chỉ rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế; Cục CB, TM NLS và nghề muối	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
X	Quản lý điều hành thực hiện kế hoạch				
1	Xây dựng KH BVPTR hàng năm, 3 năm, 5 năm	Tổng cục LN và Văn phòng BCD	Vụ Tài chính; Vụ Kế hoạch	Kế hoạch Bảo vệ và PTR được xây dựng	hàng năm, 3 năm, 5 năm

luân

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
2	Điều hành và tổ chức thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành, địa phương	Hoàn thành kế hoạch	hàng năm, 3 năm, 5 năm
3	Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành, địa phương	Kiểm tra giám sát được tổ chức hàng năm và định kỳ	hàng năm, 3 năm, 5 năm
4	Báo cáo hàng năm, sơ kết tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Các đơn vị thuộc Bộ; các địa phương liên quan		hàng năm, 3 năm, 5 năm
5	Xây dựng kiện toàn bộ máy Bảo vệ rừng	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổng cục lâm nghiệp, Vụ TCCB	Bộ máy Bảo vệ rừng được kiện toàn	2012-2015
6	Tiến hành giao đất gắn với giao rừng cho các tổ chức cá nhân hộ gia đình	Tổng cục LN	Các Bộ ngành và địa phương liên quan	Hoàn thành việc giao đất gắn với giao rừng	2012-2015

Keau

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011- 2020

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-BNN-TCLN ngày 15 tháng 03 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
I	Bảo vệ rừng				
1	Bảo vệ và sử dụng bền vững 13.388.000 ha rừng hiện có, 14.273.000 ha rừng vào năm 2015 và 15.073.000 ha vào năm 2020.	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Ban QLDA LN, các địa phương liên quan	100% diện tích rừng theo kế hoạch được bảo vệ	2012-2020
2	Thực hiện các giải pháp nhằm giảm cản băn tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan	Giảm 50% số vụ vi phạm pháp luật về BVR	2012-2020
3	Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa lâm nghiệp theo phương châm bảo vệ rừng là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng, hộ gia đình và cá nhân.	Tổng cục Lâm nghiệp	Trung tâm KNQG, các Viện, Trường và địa phương liên quan	Diện tích, số hộ, số cộng đồng tham gia bảo vệ rừng	2012-2020
4	Củng cố và xây dựng lực lượng bảo vệ rừng từ trung ương đến cơ sở; tăng quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của lực lượng kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và thừa hành pháp luật.	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính, Vụ Pháp chế	Mạng lưới bảo vệ rừng được xây dựng tại 100% các xã có rừng; Lực lượng kiểm lâm được tăng cường về số lượng, chất lượng và trang bị. Thẩm quyền và hiệu lực của lực lượng kiểm lâm được tăng cường.	2012-2014
5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan	Số cuộc thanh tra định kỳ và đột xuất; Số vụ việc được phát hiện và xử lý	Hàng năm

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
6	Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp .	Thanh tra Bộ và các địa phương liên quan.	Báo cáo tình hình thực hiện luật pháp BVR hàng năm.	Hàng năm
7	Xây dựng và triển khai cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và các quy định về trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.	Tổng cục Lâm nghiệp.	Vụ Tài chính,Vụ Pháp chế.	Hoàn thành cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và sớm đưa vào áp dụng. Hoàn thành quy định về trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác trong năm 2012.	2012-2015
II Phát triển rừng					
1	Trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất và trồng lại rừng sau khai thác	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả trồng các loại rừng hàng năm	2012-2020
2	Khoanh nuôi tái sinh rừng phòng hộ, đặc dụng và sản xuất	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả khoanh nuôi tái sinh các loại rừng hàng năm	2012-2020
3	Cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	Kết quả cải tạo rừng tự nhiên hàng năm theo quy trình, hướng dẫn của Bộ NN&PTNT	2012-2020
4	Trồng cây phân tán	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.	Số lượng cây phân tán được trồng hàng năm	2012-2020
5	Nâng cao chất lượng rừng tự nhiên	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Khoa học công nghệ, Viện nghiên cứu, các trường chuyên nghiệp có đào tạo Lâm nghiệp, các địa phương.	Trữ lượng và sản lượng rừng tăng	2012-2020

Đoàn

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
I	2	3	4	5	6
III	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức				
1	Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng của rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Đài tiếng nói VN; đài truyền hình VN, VTC; các báo đài trung ương và địa phương	Thời lượng phát thanh và phát sóng hàng tháng. Số tin bài và ấn phẩm hàng tháng được đăng tải trên các báo, tạp chí và Internet Số tác phẩm về đề tài rừng được hoàn thành	Hàng năm
2	Tăng cường giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trong nhân dân, nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân; vận động các hộ gia đình sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng; thay đổi nhận thức, tập quán kinh doanh sản xuất lâm nghiệp quảng canh sang thăm canh, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành có liên quan; chính quyền các cấp; các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình.	Số thôn bản, số lượt người được phổ biến, tuyên truyền về BVR; Số hộ sống gần rừng ký cam kết BVR, ...	Hàng năm
IV	Quản lý quy hoạch và đất lâm nghiệp				
1	Thiết lập lâm phận quốc gia ổn định theo hệ thống tiêu khu, khoảnh, lô trên bản đồ và cắm mốc ranh giới ba loại rừng trên thực địa.	Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương	Hoàn thành việc thiết lập lâm phận quốc gia và cắm mốc ranh giới ba loại rừng trên thực địa	2012-2015
2	Quy hoạch phát triển công nghiệp chế biến và thương mại lâm sản gắn với rà soát và xây dựng các vùng trồng rừng nguyên liệu công nghiệp tập trung.	Cục Chế biến nông lâm thùy sản và nghề muối	Tổng cục LN, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Hoàn thành quy hoạch phát triển công nghiệp CB&TM lâm sản gắn với rà soát và xây dựng các vùng trồng rừng nguyên liệu công nghiệp tập trung.	2012-2015

Tulau

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Thực hiện tổng điều tra và kiểm kê rừng theo định kỳ, xây dựng hồ sơ thống nhất về rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương		Định kỳ 5 năm/lần
V	Giao rừng và cho thuê rừng				
1	Tổng kết, hoàn thiện chính sách khoán bảo vệ rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương	Hoàn thành tổng kết, hoàn thiện chính sách khoán bảo vệ rừng	2012-2013
2	Đẩy nhanh tiến độ giao, cho thuê rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các địa phương	Giao 50% diện tích rừng cho các tổ chức, cộng đồng, cá nhân và hộ gia đình	2012-2015
3	Nghiên cứu, triển khai mô hình đồng quản lý rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các địa phương, các vườn quốc gia, khu BTTN.	60% vườn quốc gia, khu BTTN được triển khai mô hình đồng quản lý rừng	2012-2015
VI	Khoa học, công nghệ và khuyến lâm				
1	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quy phạm kỹ thuật về phòng chống cháy, chữa cháy rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Pháp chế, KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về phòng chống cháy, chữa cháy rừng được ban hành	2012-2015
2	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình, quy phạm kỹ thuật về khai thác sử dụng rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Pháp chế; KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về khai thác sử dụng rừng được ban hành	2012-2015

Tư vấn

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quy phạm kỹ thuật về trồng rừng thâm canh	Tổng cục Lâm nghiệp 	Vụ Pháp chế; KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Văn bản quy trình quy phạm kỹ thuật về trồng rừng thâm canh được ban hành	2012-2015
4	Rà soát sửa đổi bổ sung hệ thống định mức KTKT cho ngành lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ; , KHCN&MT; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Hệ thống định mức KTKT được ban hành và áp dụng	2012-2015
5	Đẩy mạnh nghiên cứu chuyển giao khoa học kỹ thuật	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Tổng cục Lâm nghiệp; các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; Trung tâm Khuyến nông quốc gia; các Bộ ngành, địa phương liên quan	Khoa học kỹ thuật được ứng dụng vào sản xuất	2012-2015
6	Nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng rừng có năng suất cao, chất lượng tốt	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Tuyển chọn được tập đoàn giống cây trồng rừng và đưa vào trồng rừng	2012-2015

Đại

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
7	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng TNR, giá trị sử dụng rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Giá trị sử dụng rừng tăng	2012-2015
8	Ứng dụng trang thiết bị khai thác chế biến công nghệ tiên tiến phù hợp	Tổng cục Lâm nghiệp	Tổng cục LN, các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp, Tổng Công ty LNVN	Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng	2012-2015
9	Củng cố hệ thống khuyến lâm cơ sở	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Tổng cục LN, các địa phương	100% tổ chức khuyến lâm được củng cố	2012-2015
10	Xây dựng các dự án và mô hình khuyến lâm	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Tổng cục LN, các Viện nghiên cứu, trường chuyên nghiệp có đào tạo chuyên ngành lâm nghiệp; các Bộ ngành, địa phương, Tổng Công ty LNVN	04 mô hình khuyến lâm được thực hiện và nhân rộng	2012-2015
VII	Hợp tác quốc tế và xúc tiến thương mại				
1	Tham gia các hoạt động chung của các cam kết quốc tế	Tổng cục LN	Vụ HTQT, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2020
2	Dàm phán và ký kết các thỏa thuận về quản trị rừng, thực thi lâm luật... với các tổ chức và đối tác thương mại quốc tế	Tổng cục LN	Vụ HTQT, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2015

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
3	Xây dựng và triển khai các hiệp định hợp tác với các nước tiêu vùng sông MeKong	Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế	Tổng cục LN, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2015
4	Triển khai các hoạt động hội nhập quốc tế trong khuôn khổ hợp tác ASEAN	Vụ HTQT	Tổng cục LN, Vụ Tài chính, Ban QLDALN		2012-2020
5	Nghiên cứu thị trường, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại	Cục Chế biến thương mại NLS và Nghề muối	Tổng cục LN, Vụ HTQT, Vụ Tài chính		2012-2015
6	Đổi mới trong quản lý lưu thông hàng hóa lâm sản đảm bảo nguồn gốc hợp pháp.	Cục Chế biến thương mại NLS và Nghề muối	Tổng cục LN, Vụ HTQT, Vụ Tài chính		2012-2015
VIII	Xây dựng, triển khai các đề án, dự án trọng điểm				
1	Dự án trồng rừng chắn sóng bảo vệ đê biển chống xâm thực ven biển	Tổng cục LN	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Ban QLDALN	Dự án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
2	Dự án trồng, bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn các lưu vực sông	Tổng cục LN	Vụ KH, Vụ Tài chính, Ban QLDALN	Dự án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
3	Đề án nâng cao năng suất rừng trồng và làm giàu rừng tự nhiên	Tổng cục LN	Các Viện, trường, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
4	Đề án trồng rừng biên giới gắn với định canh định cư	Tổng cục LN	Cục KTHT và PTNT; Trung tâm KNQG, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015

Tuan

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
5	Đề án cấp giấy chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế	Tổng cục LN	Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
6	Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước về lâm nghiệp	Tổng cục LN	Vụ TCCB, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
7	Đề án xây dựng phát triển mạng lưới chẽ biển thương mại lâm sản	Cục Chẽ biển thương mại NLS và nghề muối	Tổng cục LN, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Tổng Cty LNVN	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
8	Đề án nâng cao năng lực kiểm lâm	Tổng cục LN	Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ TCCB	Đề án được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện	2012-2015
IX	Rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản pháp quy				
1	Rà soát cơ chế chính sách hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp và Văn phòng BCĐ	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát cơ chế chính sách hiện hành về bảo vệ và phát triển rừng.	2012-2013
2	Sửa đổi bổ sung Nghị định số 99/2009/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Tổng cục LN	Vụ Tài chính; Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
3	Sửa đổi bổ sung Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
4	Sửa đổi bổ sung Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chi tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
5	Sửa đổi bổ sung Nghị định 01/CP ngày 04 tháng 01 năm 1995 và Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về việc giao khoán rừng đất lâm nghiệp.	Tổng cục LN 	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản sửa đổi được ban hành	2012-2013
6	Xây dựng chính sách đối với rừng phòng hộ	Tổng cục LN 	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
7	Xây dựng chính sách khai thác gỗ và lâm sản	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
8	Xây dựng chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, đào tạo nghề lâm nghiệp	Tổng cục LN	Vụ Kế hoạch; Vụ TCCB, các trường chuyên nghiệp có đào tạo LN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
9	Xây dựng cơ chế, chính sách tái cấu trúc đổi mới công ty LN thuộc sở hữu nhà nước	Tổng cục LN	Ban ĐM&QLDN, Tổng Công ty LNVN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
10	Xây dựng và thực hiện cơ chế bồi hoàn giá trị đa dạng sinh học và giá trị rừng	Vụ Tài chính	Tổng cục LN	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
11	Sửa đổi, đề xuất đổi mới cơ chế chính sách lưu thông hàng hóa lâm sản	Cục Chế biến thương mại NLS và nghề muối	Vụ Tài chính, Tổng cục LN;	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
12	Xây dựng và thực hiện việc quản lý chứng chỉ rừng	Tổng cục LN	Vụ Pháp chế; Cục CB, TM NLS và nghề muối	Văn bản xây dựng được ban hành	2012-2013
X	Quản lý điều hành thực hiện kế hoạch				
1	Xây dựng KH BVPTR hàng năm, 3 năm, 5 năm	Tổng cục LN và Văn phòng BCD	Vụ Tài chính; Vụ Kế hoạch	Kế hoạch Bảo vệ và PTR được xây dựng	hàng năm, 3 năm, 5 năm

Tuan

TT	Các nội dung/ hoạt động chính	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu, chỉ số đánh giá	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5	6
2	Điều hành và tổ chức thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành, địa phương	Hoàn thành kế hoạch	hàng năm, 3 năm, 5 năm
3	Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Bộ, ngành, địa phương	Kiểm tra giám sát được tổ chức hàng năm và định kỳ	hàng năm, 3 năm, 5 năm
4	Báo cáo hàng năm, sơ kết tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch	Tổng cục LN và Văn phòng BCĐ	Các đơn vị thuộc Bộ; các địa phương liên quan		hàng năm, 3 năm, 5 năm
5	Xây dựng kiện toàn bộ máy Bảo vệ rừng	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổng cục lâm nghiệp, Vụ TCCB	Bộ máy Bảo vệ rừng được kiện toàn	2012-2015
6	Tiến hành giao đất gắn với giao rừng cho các tổ chức cá nhân hộ gia đình	Tổng cục LN	Các Bộ ngành và địa phương liên quan	Hoàn thành việc giao đất gắn với giao rừng	2012-2015